

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NGÃ BẢY
TỈNH HẬU GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 28/2020/HS-ST

Ngày: 10/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NGÃ BẢY

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Thái.

2. Bà Lương Thị Hồng Hà.

-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Huế Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy tham gia phiên tòa: Ông Lâm Văn Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 32/2020/HSST ngày 21/8/2020 đối với các bị cáo:

1. **Đồng T T**, Tên gọi khác: không, Giới tính: Nam; Sinh ngày: 06/6/1996 tại thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú: Khu vực 2, phường H, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang; Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: kinh, tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): không; Trình độ học vấn: 05/12; Cha: Đồng N T, sinh năm: 1950 (sống); Mẹ: Dương T N, sinh năm: 1954 (chết); Tiền sự: Không; Tiền án: 01 lần. Vào ngày 10/9/2018 bị Tòa án nhân thị xã Ngã Bảy (nay là thành phố Ngã Bảy), tỉnh Hậu Giang xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Chấp hành án tại Trại giam Phước Hòa, đến ngày 26/4/2019 chấp hành xong; .

Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án Cố ý gây thương tích, theo Quyết định tạm giam số 13, ngày 14/8/2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Thị K Q**, Tên gọi khác: không, Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 02/08/2002 huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: ấp X, xã T, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre; Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: kinh, tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): không; Trình độ học vấn: 05/12; Cha: Nguyễn T T, sinh năm: 1978 (sống); Mẹ: Huỳnh Thị C N, sinh năm: 1982 (sống); Con: 01 người

sinh năm 2019; Tiền án, Tiền sự: không. Bị khởi tố vào ngày 19/5/2020 cho tại ngoại để điều tra cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Nguyễn T T, sinh năm 1986; (Có mặt)

Trú tại: khu vực “x”, phường N, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

2/ Nguyễn T G, sinh năm 1985; (Vắng mặt)

Trú tại: khu vực “x”, phường N, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

3/ Bùi C N, sinh năm 1983; (Vắng mặt)

4/ Đỗ V H, sinh năm 1984; (Có mặt)

Trú tại: khu vực “x”, phường N, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

5/ Nguyễn P M D, sinh năm 1991; (Vắng mặt)

Trú tại: khu vực “x”, phường N, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

Người làm chứng:

Dương T T; (Có mặt)

Trú tại: khu vực XV A, phường HL, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 09/3/2020 được sự phân công của lãnh đạo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang tiến hành truy bắt bị cáo Đồng T T, sinh năm: 1996, ĐKTT: Khu vực 2, phường H, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang theo Quyết định truy nã số: 03 ngày 29 tháng 02 năm 2020 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang (về tội Cố ý gây thương tích) gồm các đồng chí: Nguyễn T G, Nguyễn T T, Bùi C N, Đỗ V H, Nguyễn P M D đến nhà bị cáo T thuộc khu vực 2, phường H, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang để truy bắt đối tượng theo quyết định truy nã. Trong quá trình truy bắt bị cáo Đồng T T thì T và bạn gái của T tên Nguyễn Thị K Q, sinh ngày: 02/8/2002, ĐKTT: ấp X, xã T, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre đã có hành vi chống trả, sử dụng hung khí tấn công, đe dọa chém lực lượng Công an, nhằm mục đích giải vây không cho lực lượng Công an bắt giữ T. Cụ thể khi lực lượng Công an áp sát để bắt giữ T thì T cầm cây dao và 01 cây sắt trong nhà chạy ra đe dọa, Q cầm cây dao đứng ngay cửa nhà chính đe dọa không cho lực lượng Công an xông vào trong nhà để bắt giữ T. Sau đó T và Q lên trên xe để chạy trốn thì bị lực lượng Công an áp sát, T dùng chai xăng đã châm lửa ném về hướng lực lượng Công an nhưng bị lực lượng Công an dùng bình xịt chữa cháy dập tắt, còn Q sử dụng cây dao (mác) quơ chém về hướng lực lượng Công an không cho tiếp cận bắt giữ T. Tiếp đó cả hai bị cáo chạy ngược vào trong nhà, Q cầm cây dao đứng ở trước cửa nhà chính không cho lực lượng Công an vào nhà. Sau đó T cầm một cây dao bấm và một chai xăng, T đổ xăng lên người của mình và đưa ra yêu cầu với

lực lượng Công an là phải cho T đi nếu không T đe dọa sẽ tự sát, sau đó T bật lửa để tự thiêu nhưng lực lượng Công an đã kịp thời sử dụng bình xịt chữa cháy dập tắt lửa. T tiếp tục chạy vào trong nhà cắt dây gas và cầm bình gas đe dọa sẽ cho nổ, thấy T quá kích động nên lực lượng Công an đi chuyển ra xa khu vực nhà T. Thời điểm này T cầm theo một cây dao bấm và mang theo một chiếc túi xách bên trong có để một gậy điện, một cây gậy vũ ba khúc và lên xe chạy vào tuyến dân cư vượt lũ, khi đến đoạn xã Đại Thành thì bị té ngã và bị lực lượng Công an bám sát theo sau áp sát nên T dùng dao bấm và gậy điện tấn công lực lượng không cho áp sát bắt giữ T, sau đó T lên xe bỏ chạy trốn thoát. Quá trình điều tra bị cáo Đồng T T và Nguyễn Thị K Q thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với những chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Vật chứng thu giữ: Mảnh vỡ thủy tinh và mảnh vải bị cháy đen; 01 (một) ống kim loại tròn; 01 (một) cây dao bằng kim loại; 01 (một) ống kim loại tròn có tay cầm bằng nhựa; 01 (một) cây dao kim loại (mác) cán bằng gỗ.

Tại Cáo trạng số 33/CT-VKS-TPNB ngày 17/8/2020 Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy đã truy tố các bị cáo Đồng T T và Nguyễn Thị K Q về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố thành phố Ngã Bảy giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, căn cứ nhân thân tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Đồng T T và Nguyễn Thị K Q phạm tội Chống người thi hành công vụ

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 330; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 điểm h khoản 1 điều 52 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt bị cáo Đồng T T từ 12 đến 18 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 330; Điều 38; Điều 50; điểm i, n, s khoản 1 Điều 51, Điều 65, Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị K Q từ 06 đến 12 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo về tội “Chống người thi hành công vụ”.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy Mảnh vỡ thủy tinh và mảnh vải bị cháy đen; 01 (một) ống kim loại tròn; 01 (một) cây dao bằng kim loại; 01 (một) ống kim loại tròn có tay cầm bằng nhựa; 01 (một) cây dao kim loại (mác) cán bằng gỗ.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố, trong phần tranh luận bị cáo không có tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ngã Bảy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận như sau: Vào ngày 09/03/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang tiến hành bắt bị cáo Đồng T T theo Quyết định truy nã (về tội Cố ý gây thương tích) trong lúc bị cáo đang ở nhà thuộc khu vực 2, phường H, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang. Lúc này bị cáo T và Q có hành vi sử dụng hung khí đe dọa, chống trả lại lực lượng Công an đang làm nhiệm vụ, mặc dù lực lượng Công an có khuyên ngăn nhưng bị cáo T không chấp hành, có thái độ chống đối quyết liệt, bị cáo Q và T sử dụng hung khí là cây dao và T dùng xăng đổ vào chai ném vào lực lượng Công an đang thi hành công vụ và trốn thoát, làm lực lượng Công an không thực hiện nhiệm vụ được giao. Do đó, hành vi của các bị cáo Đồng T T và Nguyễn Thị K Q đủ yếu tố cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ” nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy truy tố các bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương và xã hội. Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Vụ án có đồng phạm nhưng không có tổ chức do hành vi của các bị cáo chỉ bộc phát nhất thời và không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể trước khi phạm tội. Nên khi quyết định hình phạt, các bị cáo cùng chịu trách nhiệm với vai trò ngang nhau và có xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo như:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đồng T T có tiền án về tội Trộm cắp tài sản vào năm 2018, chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội, đây là tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đồng T T trong quá trình điều tra thành khẩn khai báo và thể hiện sự ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Nguyễn Thị K Q trong quá trình điều tra thành khẩn khai báo và thể hiện sự ăn năn hối cải, bị cáo Q mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khi thực hiện hành vi phạm tội là người đang có thai. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, i, n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy Mảnh vỡ thủy tinh và mảnh vải bị cháy đen; 01 (một) ống kim loại tròn; 01 (một) cây dao bằng kim loại; 01 (một) ống kim loại tròn có tay cầm bằng nhựa; 01 (một) cây dao kim loại (mác) cán bằng gỗ.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đồng T T và Nguyễn Thị K Q phạm tội Chống người thi hành công vụ.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 330; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Đồng T T 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 330; Điều 38; Điều 50; điểm i, n, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65; Điều 90; Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị K Q 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Thị K Q cho Ủy ban nhân , xã T, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành

án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Mảnh vỡ thủy tinh và mảnh vải bị cháy đen; 01 (một) ống kim loại tròn; 01 (một) cây dao bằng kim loại; 01 (một) ống kim loại tròn có tay cầm bằng nhựa; 01 (một) cây dao kim loại (mác) cán bằng gỗ.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Đồng T T và Nguyễn Thị K Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo Đồng T T, Nguyễn Thị K Q, ông Nguyễn T T, ông Bùi C N, ông Đỗ V H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- VKSND TP Ngã Bảy;
- Công an TP Ngã Bảy;
- THAHS Công an TP Ngã Bảy;
- Chi cục THADS TP Ngã Bảy;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Nhung

